

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2018/HS-ST

Ngày: 27/11/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Nhị

Bà Nguyễn Thị Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2018/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn A**

Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1987

Sinh ngày 27 tháng 11 năm 1991 tại Bình Phước.

Hộ khẩu thường trú: ấp J, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: không có .

Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Nguyễn Quang N (đã chết. Con bà Hoàng Thị M, sinh năm 1956

Vợ: Đoàn Thị L, sinh năm 1994 (đã ly hôn). Con: Nguyễn Ngọc Bảo K, sinh năm 2014

Bị can có 05 anh em, bị cáo là con lớn nhất, nhỏ nhất sinh năm 1998

Tiền án-Tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** 1. Nguyễn Thị N, sinh năm 1984 ủy quyền cho anh Phạm T, sinh năm 1982 (có mặt)

2. Phạm H, sinh năm 1990 (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp W, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/9/2018, chị Phạm H (giúp việc nhà nghỉ W) mượn xe mô tô Vision biển số 93M1-194.65 của chị Nguyễn Thị N (chủ nhà nghỉ W) đi đăng ký khách lưu trú tại Công an xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, chị H bỏ vào cốp xe 01 bóp da màu đen bên trong có số tiền 1.000.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1 do chị H đứng tên. Sau khi đi đăng ký khách lưu trú về chị H để xe vào vị trí mà chị N quy định để sáng mai chị N lấy xe chở con đi học.

Khoảng 01 giờ ngày 04/9/2018, Nguyễn Văn A đến nhà nghỉ W thuộc ấp W, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, do cửa đóng, A trèo qua bức tường rào vào bên trong bàn bida để đi qua nhà nghỉ thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Vision màu đen, biển số 93M1-194.65 của chị Nguyễn Thị N để bên cạnh bàn bida và ngăn với nhà nghỉ W bằng lưới b40. Phong nẩy sinh ý định trộm chiếc xe bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, A tìm thấy 01 cái kim bấm, cán có vỏ nhựa, dài khoảng 20 cm để ở đầu xe ô tô biển số 93A-07.112, A khiêng cây phơi đồ đến gần chỗ lưới B40 để che và dùng kim cắt lưới b40, khi đang cắt thì có Võ T và Đoàn T đi đến nhưng không biết việc A cắt lưới B40 để trộm xe mô tô. Sau khi cắt xong, A dùng tay cuốn lưới b40 về hai bên, đẩy xe mô tô biển số 93M1.19465 đi qua lưới b40, qua quầy lễ tân, đi dọc theo hành lang, đi ra phía cửa sau của nhà nghỉ, do cửa sau chốt nhưng không khóa nên A dắt xe ra lộ cao su phía sau, dùng gạch đập bể mặt nạ xe, rút dây ổ khóa điện, khởi động xe rồi điều khiển xe đến khu vực nhà văn hóa ấp W, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, trên đường đi A vứt bỏ cây kim. Tại đây, A mua 40.000 đồng tiền xăng, dùng cây gỗ cạy cốp xe và lấy gạch xây dựng 04 lỗ chèn vào cốp xe tạo khe hở khoảng 08cm, dùng ống dây cáp đã rút ruột có sẵn chuyên xăng vào bình xăng rồi điều khiển xe đến cửa khẩu Mộc Bài thuộc huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, trên đường đi A gọi điện thỏa thuận bán xe với người đàn ông tên HH thì HH đồng ý. Khi gần đến cửa khẩu Mộc Bài, A giao xe cho người đàn ông tên HH lấy 6.500.000 đồng, do không mở được cốp xe nên A không biết trong cốp xe có bóp da, bên trong có 1.000.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm H. Sau khi bán được xe, A bắt xe khách về lại thị xã Đồng Xoài và tiêu xài hết số tiền trên.

Ngày 17/9/2018, A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 118 ngày 24/9/2018 kết luận: 01 xe mô tô hiệu Hon da Vision, màu đen, BKS 93M1-194.65, số khung RLHJF5803EY838472; số máy JF58E-0838513, đã qua sử dụng có giá: 20.500.000đ (hai mươi triệu năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng: Cơ quan công an thu giữ 01 mặt nạ màu đen của xe Vision, gậy 01 chân (pas) gắn ốc vít; 01 cục gạch xây dựng loại 02 lỗ kích thước 16,5x7x3,5cm; 01 thanh gỗ dài 78x3x2,5 cm một đầu đóng đinh vào 01 thanh gỗ dài 84x3x2,5cm; 01 USB loại DT101G2, màu đen dung lượng 16GB, bên trong có đoạn camera an ninh dung lượng dài 59 giây.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị N yêu cầu A bồi thường số tiền 26.000.000 đồng, chị Phạm H yêu cầu A bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, bị can chưa bồi thường.

Bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-ĐX ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn A về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 và điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt Nguyễn Văn A mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Ag và các bị hại Phạm H, anh Phạm T là người ủy quyền của chị Nguyễn Thị N. Buộc bị cáo A bồi thường cho chị N số tiền 28.000.000 đồng và cho chị Phạm H số tiền 1.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 mặt nạ màu đen của xe Vision, gậy 01 chân (pas) gắn ốc vít; 01 cục gạch xây dựng loại 02 lỗ kích thước 16,5x7x3,5cm; 01 thanh gỗ dài 78x3x2,5 cm một đầu đóng đinh vào 01 thanh gỗ dài 84x3x2,5cm.

Trả lại cho chị Phạm H 01 USB loại DT101G2, màu đen dung lượng 16GB, bên trong có đoạn camera an ninh dung lượng dài 59 giây.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi và của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Phong A khai nhận lợi dụng sơ hở của bị hại Nguyễn Thị N không trông coi tài sản, đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Vision màu đen, biển số 93M1-194.65 của chị Nguyễn Thị N có giá 20.500.000 đồng bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên vẫn cố tình phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Như vậy quyết định truy tố đối với bị cáo A về tội “Trộm cắp tài sản” của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, Bản thân bị cáo có nhân thân xấu tại Bản án số 60/2006/HSST ngày 14/11/2006 Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án, bị cáo đã chấp hành xong. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện ra đầu thú, do đó cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[6] Đối với người đàn ông tên HH mua xe mô tô biển số 93M1 19465 do A trộm cắp mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã có công văn đề nghị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo A và các bị hại Phạm H, anh Phạm T là người ủy quyền của chị Nguyễn Thị Tuyết N. Buộc bị cáo A bồi thường cho chị N số tiền 28.000.000 đồng và cho chị Phạm H số tiền 1.000.000 đồng.

[8] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 mặt nạ màu đen của xe Vision, gậy 01 chân (pas) gắn ốc vít; 01 cục gạch xây dựng loại 02 lỗ kích thước

16,5x7x3,5cm; 01 thanh gỗ dài 78x3x2,5 cm một đầu đóng đinh vào 01 thanh gỗ dài 84x3x2,5cm.

Trả lại cho chị Phạm H 01 USB loại DT101G2, màu đen dung lượng 16GB, bên trong có đoạn camera an ninh dung lượng dài 59 giây.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Phong phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

#### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2018.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn A bồi thường cho chị Nguyễn Thị N số tiền 28.000.000đồng (Hai mươi tám triệu) và cho chị Phạm H số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng).

[8] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mặt nạ màu đen của xe Vision, gãy 01 chân (pas) gắn ốc vít; 01 cục gạch xây dựng loại 02 lỗ kích thước 16,5x7x3,5cm; 01 thanh gỗ dài 78x3x2,5 cm một đầu đóng đinh vào 01 thanh gỗ dài 84x3x2,5cm.

Trả lại cho chị Phạm H 01 USB loại DT101G2, màu đen dung lượng 16GB, bên trong có đoạn camera an ninh dung lượng dài 59 giây.

#### **3. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) và 1.450.000đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự.

#### **4. Về Quyền kháng cáo:**

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**Nguyễn Thị Thanh Nga**